

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2022/HSST

Ngày: 23/8/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Tiến Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Quốc.

Ông Hà Ngọc Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 23/8/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 127/2022/TLST-HS ngày 14/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2022/QĐXXST-HS ngày 05/7/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số : 27/2022/HSST-QĐ ngày 19/7/2022; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2022/QĐXXST-HS ngày 11/8/2022 đối với bị cáo:

1. Cà Văn S; Tên gọi khác: Không; Sinh năm : 1991 tại xã T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản H, xã T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cà Văn B, sinh năm 1958 và bà Quảng Thị H, sinh năm ; 1962; Có vợ là: Quảng Thị T (đã ly hôn) và có 01 con 09 tuổi; Tiền án : Ngày 23/4/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu xử phạt 18 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (Chưa được xóa án tích); Tiền sự: Ngày 26/02/2010 bị Công an huyện Thuận Châu xử phạt 750.000 đồng về hành vi vi phạm hành chính hủy hoại tài S (Chưa chấp hành); Nhân thân : Ngày 24/12/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu xử phạt 27 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy (đã xóa án tích). Ngày 07/9/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu xử phạt 18 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án tích). Bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2022 cho đến nay, có mặt.

2. Cà Văn T; Tên gọi khác: Không; Sinh năm : 1988 tại xã T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản H, xã T, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cà Văn B, sinh năm

1958 và bà Quảng Thị H, sinh năm ; 1962; Có vợ là: Cà Thị C, sinh năm : 1989 và có 02 con lớn 09 tuổi nhỏ 07 tuổi; Tiền án : Không; Tiền sự: Ngày 23/12/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu Châu ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 20 tháng (chưa hết thời hạn bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính); Nhân thân : Ngày 19/9/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu xử phạt 27 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (đã xóa án tích); Bị cáo bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2022 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 21/3/2022, Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản H, xã T, huyện Thuận Châu phát hiện bắt quả tang Cà Văn S và Cà Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: Một gói nylon màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng nghi là Heroine và 09 viên nén hình trụ màu hồng nghi là ma túy tổng hợp (S, T khai nhận là Heroine và ma túy tổng hợp).

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 21/3/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh chất bột cục màu trắng thu giữ của Cà Văn S và Cà Văn T. Cân tịnh xác định được khối lượng 0,21 gam, trích rút toàn bộ 0,21 gam (ký hiệu S1) và 09 viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp khối lượng 0,94 gam, trích rút toàn bộ 0,94 gam(ký hiệu S2) gửi giám định chất và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 518/KL ngày 22/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “ Mẫu gửi giám định ký hiệu S1 là ma túy; loại Heroine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,21 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu S2 là ma túy; loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,94 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ gồm : 0,21 gam loại Heroine; 0,94 gam loại Methamphetamine; Hoàn lại đối Tọng gửi giám định : Chất bột màu trắng thuộc mẫu vật gửi giám định, ký hiệu S1 và chất bột màu hồng thuộc mẫu vật gửi giám định, ký hiệu S2 không sử dụng đến trong quá trình giám định, có khối lượng : S1=0,05 gam, S2=0,54 gam.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, Cà Văn S và Cà Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 21/3/2022 Cà Văn S rủ anh trai là Cà Văn T góp tiền đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. T đồng ý và góp số tiền 400.000 đồng, S góp 300.000 đồng đưa cho T cầm rồi cả hai đi bộ đi từ nhà đi bộ đến xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi S và T đi đến khu vực bản Thôm, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu thì gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Thái (S, T không biết tên và địa chỉ) được một gói ma túy là Heroine và 10 viên ma túy tổng hợp được gói bằng nylon màu trắng với giá 700.000 đồng. Sau khi mua được ma túy thì T cầm gói ma túy ở tay phải

rồi cùng S đi vào một bụi cây ven đường san một ít Heroine và 01 viên ma túy tổng hợp để cùng nhau sử dụng. Sau khi sử dụng xong, số Heroine và 09 viên ma túy tổng hợp S gói lại bằng túi nilon màu trắng và cất vào túi quần trước bên phải đang mặc để đi về nhà. Khi S và T về đến bản H, xã T, huyện Thuận Châu thì bị Tổ công tác Công an huyện Thuận Châu yêu cầu kiểm tra ma túy, quá trình kiểm tra đã phát hiện và thu giữ gói ma túy mà S đang cất giấu. Tổ công tác đã đưa S và T về trụ sở UBND xã T, huyện Thuận Châu lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Sau đó Cà Văn S và Cà Văn T cùng vật chứng đã được dẫn giải về Công an huyện Thuận Châu xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 77/CT-VKSTC ngày 12/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố Cà Văn S và Cà Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Cà Văn S và Cà Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Cà Văn S và Cà Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Cà Văn S từ 36 đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 21/3/2022).

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Cà Văn T từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 21/3/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tuyên tiêu hủy: Một phong bì niêm phong có viên màu xanh, đỏ bên trong có : Một mảnh nilon màu trắng + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Một phong bì màu trắng niêm phong gồm có : Một phong bì niêm phong gửi mẫu giám định đã bóc mở và chất bột màu trắng thuộc mẫu vật gửi giám định ký hiệu S1 và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu S2

không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng: S1=0,05 gam, S2=0,54 gam”.

Án phí : Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Cà Văn S, Cà Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000 đồng.

Ý kiến của bị cáo Cà Văn S và Cà Văn T : Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng của các bị cáo Cà Văn S và Cà Văn T đều thừa nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt chính cho các bị cáo và xin miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 21/3/2022 tại bản H, xã T, huyện Thuận Châu Cà Văn S và Cà Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,21 gam chất ma túy, loại Heroine và 0,94 gam chất ma túy loại Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy là 1, 15 gam nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân của các bị cáo thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của các bị cáo phù hợp với:

Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong; Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

[3] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 1,15 gam chất ma túy, loại Heroine và Methamphetamine trong người với mục đích để sử dụng của Cà Văn S và Cà Văn T đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà

nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt Tong xứng nhằm răn đe giáo dục đối với các bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Cà Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Cà Văn S phạm tội thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Về nhân thân: Các bị cáo Cà Văn S, Cà Văn T đều đã có tiền án trong đó bị cáo Cà Văn S có 02 tiền án (đã xóa án tích), có 01 tiền án (chưa được xóa án tích), có 01 tiền sự (chưa chấp hành). Bị cáo Cà Văn T có 01 tiền sự (chưa hết thời hạn bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính) đều là nhân thân xấu.

Về vai trò đồng phạm : Các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp cùng nhau đi mua ma túy về sử dụng trong đó Cà Văn S giữ vai trò khởi xướng, rủ rê, góp tiền, bị cáo Cà Văn T góp tiền, giữ vai trò đồng phạm tích cực thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự để cá thể hóa hành vi phạm tội của mỗi bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, đều là người nghiện ma túy, thu nhập thấp chủ yếu từ nông nghiệp, không có tài S riêng, không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ : Cà Văn S, Cà Văn T khai nhận mua của người đàn ông dân tộc Thái tại bản Thôm, xã Thôm Mòn, huyện Thuận Châu đã bán một lượng ma túy với giá 700.000 đồng cho các bị cáo vào ngày 21/3/2022, nhưng do S, T không biết tên và địa chỉ cụ thể của người đàn ông này ở đâu. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] Vật chứng vụ án: Đối với Một phong bì niêm phong có viền màu xanh, đỏ bên trong có : Một mảnh nilon màu xanh + một vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu; 0,05 gam chất ma túy loại Heroine và 0,54 gam chất ma túy loại Methamphetamine là vật Nhà nước cấm lưu hành, là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy vận dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Cà Văn S, Cà Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000 đồng.

[9] Bị cáo Cà Văn S, Cà Văn T có quyền kháng cáo theo quy định tại các

Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Cà Văn S, Cà Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Cà Văn S 40 (Bốn mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 21/3/2022).

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Cà Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 21/3/2022).

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy:

Một phong bì thư có viền màu xanh đỏ, mặt trước ghi: Vật chứng nhập kho vụ Cà Văn S cùng đồng phạm -Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 21/3/2022, mặt sau được dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số 004432 đề lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có đầy đủ các chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và hai dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu: Một mảnh nilon màu trắng + Một vỏ phong bì đã bóc mở niêm phong vật chứng ban đầu.

Một phong bì màu trắng niêm phong, mặt trước ghi : Vật chứng nhập kho vụ Cà Văn S và Cà Văn T - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 21/3/2022, gồm có : một phong bì niêm phong gửi mẫu giám định đã bóc mở + chất bột màu trắng thuộc mẫu vật gửi giám định, ký hiệu S1 và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu S2 không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng: S1= 0,05 gam; S2=0,54 gam. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 099012 đề lên các mép dán của phong bì và trên giấy niêm phong có ba dòng họ tên và 02 hình dấu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/6/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và

điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Cà Văn S, Cà Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự : Bị cáo Cà Văn S, Cà Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Các bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu:Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Tiến Hải

